

Số: 45 /2011/TT-BCA

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2011

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho  
người nước ngoài thường trú tại Việt Nam không có hộ chiếu**

Căn cứ Nghị định số 21/2001/NĐ-CP ngày 28/5/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ quy định về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Bộ Công an hướng dẫn về việc cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho người nước ngoài thường trú tại Việt Nam như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Thông tư này hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho người nước ngoài thường trú tại Việt Nam không có hộ chiếu.

**Điều 2. Điều kiện cấp Giấy phép xuất nhập cảnh**

Người nước ngoài xin cấp giấy phép xuất nhập cảnh phải có đủ các điều kiện sau:

1. Có Thẻ thường trú do cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp.
2. Không có hộ chiếu do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.
3. Không thuộc diện bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 3. Thời hạn và giá trị sử dụng của Giấy phép xuất nhập cảnh**

1. Giấy phép xuất nhập cảnh (tên tiếng Anh là Exit and Entry Permit- mẫu N18 kèm theo) cấp riêng cho từng người, có thời hạn ngắn hơn thời hạn phải đổi Thẻ thường trú ít nhất 01 tháng và không được gia hạn.
2. Giấy phép xuất nhập cảnh không có giá trị thay thế hộ chiếu, không xác định quốc tịch của người được cấp.

3. Người mang Giấy phép xuất nhập cảnh kèm theo Thẻ thường trú được miễn thị thực khi xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trong thời hạn của Giấy phép.

**Điều 4. Thủ tục, nơi tiếp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết cấp Giấy phép xuất nhập cảnh**

1. Hồ sơ gồm:

- 01 tờ khai theo mẫu N17A (ban hành kèm theo Thông tư này);  
 - Bản chụp (không cần chứng thực) Thẻ thường trú do Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam cấp kèm theo bản chính để người nhận kiểm tra, đối chiếu;

- 02 ảnh cỡ 4 x 6cm mới chụp, phong nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu, trong đó 01 ảnh dán vào tờ khai.

2. Người nước ngoài thường trú tại Việt Nam đề nghị cấp Giấy phép xuất nhập cảnh nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố nơi người nước ngoài thường trú hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an.

3. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố xem xét và chuyển hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất nhập cảnh về Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an. Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an xem xét cấp Giấy phép xuất nhập cảnh.

4. Người đề nghị cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh do hết hạn sử dụng, hư hỏng phải làm hồ sơ mới, nếu bị mất phải kèm theo Tờ khai mất Giấy phép xuất nhập cảnh theo mẫu N17B (ban hành kèm theo Thông tư này).

#### **Điều 5. Lệ phí cấp Giấy phép xuất nhập cảnh**

Người được cấp Giấy phép xuất nhập cảnh phải nộp lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

#### **Điều 6. Việc thu hồi Giấy phép xuất nhập cảnh**

1. Giấy phép xuất nhập cảnh bị thu hồi trong trường hợp người được cấp giấy phép bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an hoặc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố thực hiện việc thu hồi Giấy phép xuất nhập cảnh.

#### **Điều 7. Xử lý vi phạm**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm Thông tư này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an có trách nhiệm:

- Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan và người nước ngoài thực hiện Thông tư này.

- Phối hợp với Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền của các nước biết, tạo điều kiện cho người được cấp Giấy phép xuất nhập cảnh.

- In, quản lý ấn phẩm trắng Giấy phép xuất nhập cảnh và các mẫu N17A, N17B ban hành kèm theo Thông tư này.

- Thực hiện kiểm tra, thống kê nhà nước về việc cấp Giấy phép xuất nhập cảnh.

#### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2011 và thay thế Quyết định số 679/2007/QĐ-BCA-A11 ngày 20/06/2007 của Bộ trưởng

Bộ Công an về việc ban hành Quy chế cấp và quản lý “Giấy phép xuất nhập cảnh”.

2. Các Tổng cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Quản lý xuất nhập cảnh) để có hướng dẫn kịp thời/.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, các Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Lưu: VT, A72, V19 (10b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Đại tướng Lê Hồng Anh**



**TỜ KHAI MẤT GIẤY PHÉP XUẤT NHẬP CẢNH**  
**REPORT ON THE LOST OF EXIT & ENTRY PERMIT**

Kính gửi:  
 Attention to:

- 1- Họ và tên.....2- Nam, nữ.....  
*Full name Male/Female*
- 3- Sinh ngày.....tháng.....năm..... tại.....  
*Date of birth (day, month, year) Place of birth*
- 4- Quốc tịch gốc:.....Quốc tịch hiện nay.....  
*Nationality at birth Nationality at present*
- 5- Địa chỉ thường trú ở Việt Nam:  
*Permanent address in Viet Nam*
- 6- Được cấp Giấy phép xuất nhập cảnh số.....Giá trị đến ngày.....  
*Holder of the Exit & Entry Permit No Validity date (day, month, year):*
- Cơ quan cấp.....  
*Issuing office*
- 7- Mất tại.....ngày.../.../.....  
*This permit has been lost/stolen in on the date (day, month, year)*
- 8- Lý do.....  
*Description of the loss*
- 9- Những vấn đề cần trình báo thêm (nếu có):.....  
*Further explanation (if any)*

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.  
*I swear that the above statement is true but if its found to be incorrect I understand that I am subject to action under Vietnamese law.*

**Xác nhận**

Người có tên trên đã trình báo mất Giấy phép xuất nhập cảnh tại Công an phường, xã.....  
 lúc.....giờ.....ngày.... tháng.....năm;;;;;

**Trưởng CA phường, xã**

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

*The above- mentioned person has reported the lost of his/her Exit & Entry Permit at the Police office of Ward/ commune..... at hour, on the date (day, month, year)*

**Confirmed by the Chief of the Ward/ Commune Police**  
*Signature, position and full name*

Làm tại.....ngày.../.../.....

*Done at on date (day, month, year)*

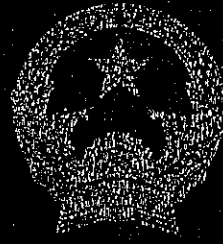
**Người trình báo**

**Declarant**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Signature and full name*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

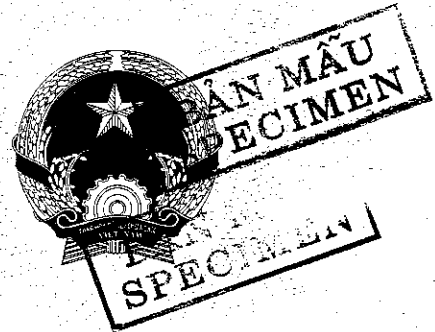


GIẤY PHÉP XUẤT NHẬP CẢNH  
ENTRY AND EXIT PERMIT

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền liên quan cho phép người mang giấy phép này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ cần thiết.

*The Government of the Socialist Republic of Vietnam requests all competent authorities concerned to allow the bearer of this Permit to pass freely and to afford him/her such assistance and protection as may be necessary.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



GIẤY PHÉP XUẤT NHẬP CẢNH  
ENTRY AND EXIT PERMIT

Số  
N<sup>o</sup> 0000000



